ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TIỂU HỌC - KINH NGHIỆM THẾ GIỚI VÀ BÀI HỌC CHO VIỆT NAM

• TS. NGUYỄN KIM DUNG
Viện Nghiên cứu GD - Trường ĐHSP Tp. Hồ Chí Minh

1. Kết quả nghiên cứu trên thế giới

Trong giáo dục (GD) tiểu học, chất lượng giáo viên và khả năng của giáo viên trong việc tiếp cận với công tác phát triển chuyên môn là một trong những điều kiện tiên quyết mà nhà trường cần phải kiểm soát để cải tiến chất lượng học tập của học sinh (Feranchak, Ragona, Avichai, vàTriana, 2002). Trong thập kỉ qua, đã có nhiều nghiên cứu về mối quan hệ giữa chất lượng giảng dạy của giáo viên với thành tích học tập của học sinh, và sau đây là một số kết luận:

- Chất lượng giáo viên có ảnh hưởng lớn nhất đến thành tích học tập của học sinh (Ferguson, 1991).
- Tăng cường đào tạo giáo viên có tác động lớn đến việc cải thiện thành tích học tập của học sinh (Greenwald, Hedges, and Laine, 1996).
- Khả năng chuyên môn của giáo viên có tác động lớn đến việc học của học sinh và chỉ xếp thứ hai sau các yếu tố gia đình của học sinh (Ferguson, 1991).
- Đầu tư vào việc giúp đỡ giáo viên rèn luyện chuyên môn là cách đầu tư đồng tiền có hiệu quả nhất để nâng cao thành tích học tập của học sinh (National Education Goals Panel, 1997).
- Mong muốn của công chúng đối với giáo viên có kiến thức và kĩ năng chỉ xếp sau mong muốn được có những ngôi trường an toàn cho con cái của họ (Haselkorn and Harris, 1998).
- Giáo viên có ảnh hưởng lâu dài tới thành tích học tập của học sinh (Bembry, et al., 1998).
- Sự chênh lệch về mức độ hiệu quả của giáo viên là một yếu tố quyết định mạnh mẽ trong việc học tập của học sinh (Darling-Hammond, 2000).

Qua những kết quả nghiên cứu trên, có thể thấy rõ chất lượng giáo viên là rất quan trọng trong việc đảm bảo chất lượng GD. Ở một số nước, dù các nhà quản lí GD đã tỏ ra rất quan tâm đến vấn đề nâng cao chất lượng giáo viên, tuy nhiên, vẫn chưa có những thay đổi cơ bản trong nhà trường do vấn đề đảm bảo chất lượng từ trước tới nay không được chú trọng hoặc chưa được thực hiện một phương pháp khoa học. Đối với người quản lí GD, vấn đề chất lượng giáo viên, chuẩn giáo viên, và đánh giá giáo viên là vấn đề cần được đầu tư đúng mức. Để đánh giá đúng chất lượng giáo viên, không những phải xem xét cần đánh giá *cái gì* mà còn đánh giá *như thế nào*, và các hoạt động nào cần phải được tiến hành. Do đó, vai trò của người quản lí là rất quan trọng. Các phần trình bày dưới đây sẽ đi vào vấn đề đảm bảo chất lượng giáo viên, trong đó, gồm các phần: các vấn đề cơ bản, các hoạt động cần thiết, và vai trò của người quản lí.

2. Các khái niệm và nguyên tắc cơ bản trong công tác đảm bảo chất lượng

Chất lượng

Có nhiều cách giải thích và định nghĩa về chất lượng, song nhìn chung, theo các nhà nghiên cứu về chất lượng nói chung và chất lượng GD nói riêng, chất lượng là một khái niệm trừu tượng và khó nắm bắt, khó định nghĩa. Một trong những định nghĩa về chất lượng GD được nhiều người tán thành nhất là: *chất lượng là sản phẩm làm ra phù hợp với mục tiêu, và sản phẩm đáp ứng được đòi hỏi của những người hưởng lợi: người học, phụ huynh, người sử dụng, nhà trường, giáo viên, nhà nước, và cộng đồng.*

Đảm bảo chất lượng

Đảm bảo chất lượng là một hệ thống các nguyên tắc làm việc có mục đích sắp xếp công việc trong một tổ chức nhằm đảm bảo rằng:

- Các mục đích và sứ mệnh của tổ chức đó là rõ ràng và được tất cả mọi người trong cơ quan biết đến [tính minh bạch].
- Có các hệ thống quản lí làm việc và ở đó công việc được sắp xếp trôi chảy, hết sức rõ ràng, và tất cả mọi người trong tổ chức đều phải được biết [tính kế hoạch].
- Mọi người luôn hiểu rõ ai chịu trách nhiệm về cái gì [tính chịu trách nhiệm].
- Quan niệm thế nào là chất lượng trong tổ chức đó phải được quy định trên giấy tờ và được sự đồng lòng của tất cả mọi người [tính nhất trí và quy định rõ chuẩn mực].
- Có một hệ thống kiểm tra để đảm bảo tất cả công việc đều được làm theo kế hoạch; khi có gì sai sót - và chắc chắn sẽ có sai sót - có những phương pháp đã được đồng ý trước để sửa chữa

các sai sót đó [các cơ chế đảm quản lí chất lượng] (Freeman, 1994:15-16).

Như vậy, đảm bảo chất lượng là một hoạt động vô cùng cần thiết nhằm quản lí các cơ quan, đảm bảo rằng mọi hoạt động đều được làm theo kế hoạch, theo sự phân công trách nhiệm rõ ràng và được mọi người nhất trí. Với công cụ quản lí này, các sai sót trong quá trình thực hiện dễ dàng được phát hiện và sửa chữa kịp thời trước khi đưa ra sản phẩm.

3. Các yếu tố đảm bảo chất lượng giáo viên

Trong công tác đảm bảo và đánh giá chất lượng giáo viên, các vấn đề sau đây thường được các nhà GD chú ý: đánh giá các kĩ năng cơ bản, kiến thức, và khả năng thực hiện của giáo viên. Để đánh giá chất lượng giáo viên, người ta thường dựa vào các chuẩn mực, vào việc chuẩn bị, việc thực hiện giảng dạy và vào kết quả giảng dạy của người giáo viên. Để đạt được các chuẩn đó, người giáo viên phải có các kĩ năng cơ bản, có khối lượng kiến thức chung và việc thực hiện giảng dạy đúng yêu cầu.

3.1. Các kĩ năng cơ bản của giáo viên

- Thay đổi các trọng tâm hoạt động trong công việc của giáo viên tiểu học

Trong những năm sắp tới, có rất nhiều thay đổi trong cuộc sống nghề nghiệp của giáo viên tiểu học. Các biến động và thay đổi trên thế giới đòi hỏi giáo viên hiện nay phải thay đổi và từ đó, trọng tâm của hoạt động giảng dạy cũng thay đổi. Sự ra đời của internet và sự bùng nổ của công nghệ thông tin không những đòi hỏi giáo viên phải trao dồi các kĩ năng chuyên môn như trước kia mà còn bắt buộc họ phải góp phần đào tạo ra một thế hệ công dân mới, các công dân của thời đại công nghệ thông tin, những người phải thành thạo các kĩ năng nghe nói đọc viết trong giao tiếp hàng ngày và giao tiếp điện tử, giao tiếp với những người xung quanh, và những người ở cách xa hàng ngàn cây số. Hơn nữa, học tập suốt đời phải trở thành mục đích của GD hiện nay.

- Các thay đổi cá nhân

Trong thế giới hiện nay, giáo viên tiểu học phải đối diện với các vấn đề sống còn như: a) giải quyết các vấn đề trong chuyên môn; b) đối phó với sự căng thẳng trong lúc làm việc và cáp áp lực từ nhiều phía và; c) tránh sự mai một trong chuyên môn. Ngoài ra, giáo viên cũng phải thay đổi thái độ về: a) hài hoà giữa lí thuyết và thực hành; b) hoà nhập với cuộc sống bằng cách phản ánh lại thực tế; c) chấp nhận tính tự chủ của người học; d) chấp nhận việc dạy học với vai trò ngày càng thiên về tính dịch vụ.

3.2. Các kĩ năng mới của người giáo viên

Để đáp ứng được các yêu cầu ngày càng cao của nhà trường, giáo viên phải có được những kĩ năng sau đây:

- Không những có các kĩ năng trình bày bài dạy mỗi ngày, mà còn có các kĩ năng khác như: quản lí và tổ chức, giao tiếp, và quản lí dự án;
- Các kĩ năng ứng dụng công nghệ thông tin mới như: internet, giảng dạy bằng video...
- Làm quen với các phương pháp mới trong các lĩnh vực đặc biệt của việc giảng dạy như: đánh giá hồ sơ, giảng dạy dựa vào vấn đề, nội dung...
- Làm quen với môi trường GD mới, với các thuật ngữ và cách làm việc mới trong đó việc đánh giá giáo viên, hệ thống kiểm tra, đảm bảo chất lượng, tự chủ và tính chịu trách nhiệm sẽ trở thành những khái niệm và hoạt động thường xuyên.

Sau đây là một đoạn trích trong sách *Phát triển Chương trình Giảng dạy: Hướng dẫn Thực hành* (Wiles và Bondi, 2002) về các nhiệm vụ và kĩ năng cơ bản mà một giáo viên tiểu học cần phải thực hiện mỗi ngày ở Hoa Kỳ:

Lên kế hoạch, viết ghi chú mỗi ngày, chuẩn bị báo cáo tiến độ mỗi tuần, tập hợp các hoá đơn của siêu thị, bó báo, thu thập các nhãn hiệu xà phòng, viết các giấy chuyển trạm xá, đếm các suất ăn trưa, thu tiền đăng kí sách, thu tiền mua vé, thu tiền xem phim sau giờ học, thu tiền mua tranh, viết các mẫu thu tiền, giải quyết các hồ sơ tích lũy, giải quyết các phiếu khoa học, giải quyết các phiếu đọc và toán, cập nhật các thẻ của học sinh, cho điểm vào máy tính và viết các phiếu báo cáo bằng tay, nêu lên một nhận xét tích cực cho mỗi đứa trẻ, theo dõi các phiếu "hãy đăng kí", đi theo các em bất cứ nơi nào chúng đến, ghi danh, cột giày, cài, cột lại áo quần, chùi mũi, đánh giá các em trong mọi lĩnh vực, điền vào các giấy tờ, điều khiển các chương trình, lau dọn, chỉ dẫn chương trình cho các em..., chuyển chỗ các sách giáo khoa và theo dõi chúng, giải tán các đám đánh nhau, thay thế vai trò của bố mẹ trong tám tiếng mỗi ngày, theo dõi các dấu hiệu lạm dụng, cho mượn tiền ăn trưa, làm các bảng thông báo, phục vụ các buổi tiệc lớp và đóng vai trò bà mẹ của các em trong mọi phòng, nhớ các ngày sinh và các sự kiện đặc biệt khác, kiểm soát việc tiểu tiện, ăn trưa trong vòng 27 phút hay ít hơn, mất đi nhiều thời gian rảnh rỗi, tư vấn phụ huynh, làm việc trong các buổi hội chợ của trường, bán kẹo trong căng tin, hát các bài hát trường học, đặt mua tài liệu, mua hàng trăm bánh nhân táo của hướng đạo sinh nữ, tổ chức các buổi tham quan dã ngoại, dạy một môn học ở nhiều trình độ khác nhau, làm việc với một loại

trẻ em trong suốt tám tiếng đồng hồ, chuẩn bị danh sách học sinh danh dự, xác định loại quần áo thích hợp, giam nội trú, gọi phụ huynh, chuẩn bị các danh sách có mặt hoàn chỉnh, khen thưởng theo quí, tìm vật thất lạc, tham gia các buổi họp phụ huynh, rút ngắn tài liệu, chữa các bài kiểm tra chuẩn,... và cuối cùng, tất nhiên, là giảng dạy.

Trong bài viết này, người viết chỉ tập trung vào kĩ năng cuối trong phần trích dẫn trên, *kĩ năng giảng dạy,* vì ở các trường tiểu học Việt Nam, phần lớn các nhiệm vụ tương tự trên có thể sẽ do giáo viên bảo mẫu đảm nhiệm nếu các em học bán trú, và thường ở Việt Nam, giáo viên bảo mẫu đóng vai trò thứ yếu hơn trong các hoạt động chuyên môn.

Vậy, trong hoạt động chuyên môn, vấn đề kĩ năng chuyên môn sẽ là vấn đề chủ yếu. Một câu hỏi cần thiết để đánh giá các kĩ năng cơ bản của người giáo viên, đó là: Các giáo viên đứng lớp có biết đánh vần đúng, có biết sử dụng máy vi tính, biết viết, và biết giao tiếp (với học sinh, phụ huynh, cộng đồng...) một cách có hiệu quả không? Trong các cuộc thi tuyển công chức, người ta có thực hiện các kiểm tra về các môn như đọc, toán, viết, kể chuyện và các kĩ năng cơ bản khác không? Thiết nghĩ, để có thể bước vào nghề dạy học, các giáo viên tiểu học cần phải có những kĩ năng cơ bản đó.

3.3. Khối lượng kiến thức chung

Khối lượng kiến thức chung mà một giáo viên tiểu học có cũng đóng vai trò quan trọng trong việc đánh giá chất lượng giảng dạy của họ. Các trường tiểu học ở Hoa Kỳ thường đòi hỏi giáo viên tiểu học có bằng cấp về GD, nhưng họ cũng đòi hỏi các giáo viên phải có các kiến thức chung để có thể đảm bảo chất lượng giảng dạy. Có một thực tế là những giáo viên tiểu học có kiến thức chuyên ngành sâu sẽ ít khi ở lại lâu ở cấp tiểu học, mà sẽ chuyển sang các trường trung học cơ sở hay phổ thông. Tuy nhiên, việc giáo viên tiểu học có được các kiến thức chuyên ngành tương đối cũng góp phần vào việc nâng cao chất lượng học tập của học sinh.

3.4. Đánh giá thực hiện giảng dạy

Việc đánh giá kiến thức và kĩ năng cơ bản của giáo viên có thể được thực hiện ngay khi tuyển họ vào làm việc, còn việc đánh giá việc thực hiện giảng dạy cần phải được tiến hành nhiều lần trong thời gian giáo viên công tác. Ở Hoa Kỳ, người giáo viên được cấp giấp phép hành nghề khi đã được kiểm tra các kiến thức và kĩ năng cơ bản cùng với phương pháp sư phạm. Khi đã được tuyển chọn vào một trường tiểu học, họ thường được một giáo viên có kinh nghiệm hướng dẫn trong các năm đầu và được giáo viên đó đánh giá dựa vào chuẩn giáo viên của tiểu bang.

4. Các hoạt động đảm bảo chất lượng

Một trong những cơ chế đảm bảo chất lượng của các trường tiểu học ở Mỹ là 1) xây dựng hệ thống đảm bảo chất lượng trong cơ quan; 2) tuyển chọn các giáo viên đã vượt qua các kì thi sát hạch được các cơ quan kiểm định có uy tín cấp giấy phép hành nghề giảng dạy tiểu học; 3) giúp đỡ và tiến hành các kì thi chuyên môn đối với các giáo viên mới vào nghề và giáo viên giảng dạy không đạt chuẩn sau ít nhất là hai học kì liên tiếp; và 4) thuê cơ quan kiểm định chất lượng độc lập từ bên ngoài vào.

Trên thế giới, các hệ thống đảm bảo chất lượng thường được thiết kế như sau:

Các hoạt động đảm bảo chất lượng và tự đánh giá là các hoạt động chủ yếu ở các trường tiểu học Hoa Kỳ. Chúng tôi xin được giới thiệu một trong các hoạt động đó ở các nghiên cứu của KNEA (Kansas National Education Association - Hiệp hội giáo dục quốc gia Kansas). Theo các nhà nghiên cứu ở tổ chức này, chất lượng giảng dạy của giáo viên được đảm bảo khi nhà trường có đủ các điều kiện làm việc nhằm củng cố thành tích học tập. Các nhà nghiên cứu và dự án đã xác định các điều kiện sau đây sẽ ảnh hưởng tích cực đến việc học tập:

- Sĩ số lớp: Từ lớp 1 đến lớp 3 giới hạn từ 19 em trở xuống;
- Có sự hướng dẫn, cố vấn và giúp đỡ có hiệu quả của đồng nghiệp;
- Có một hệ thống đánh giá có hiệu quả;
- Phát triển chuyên môn theo nhu cầu của giáo viên;
- Sự hỗ trợ để đạt được danh hiệu giáo viên đạt chuẩn quốc gia, và
- Một giáo viên có trình độ, năng lực và chu đáo trong mỗi lớp học.

KNEA đã phát triển các chuẩn nhằm cung cấp các điều kiện làm việc cho giáo viên để cải thiện chất lượng học tập của học sinh, bắt đầu từ tháng 12 năm 2000. Các chuẩn này được chuẩn bị rất cẩn thận và hi vọng khoảng 75% giáo viên ở Kansas sẽ gặt hái được nhiều thành công. Sau đây là một vài ví dụ về các chuẩn dựa vào các điều kiện làm việc của giáo viên.

- Sự hướng dẫn, cố vấn/Sự giúp đỡ của đồng nghiệp

Thành tích học sinh và chất lượng GD có liên quan rất nhiều đến chất lượng giảng dạy và

Sơ đồ 1: Hệ thống đảm bảo chất lượng cơ bản (theo Freeman, 1994:28)

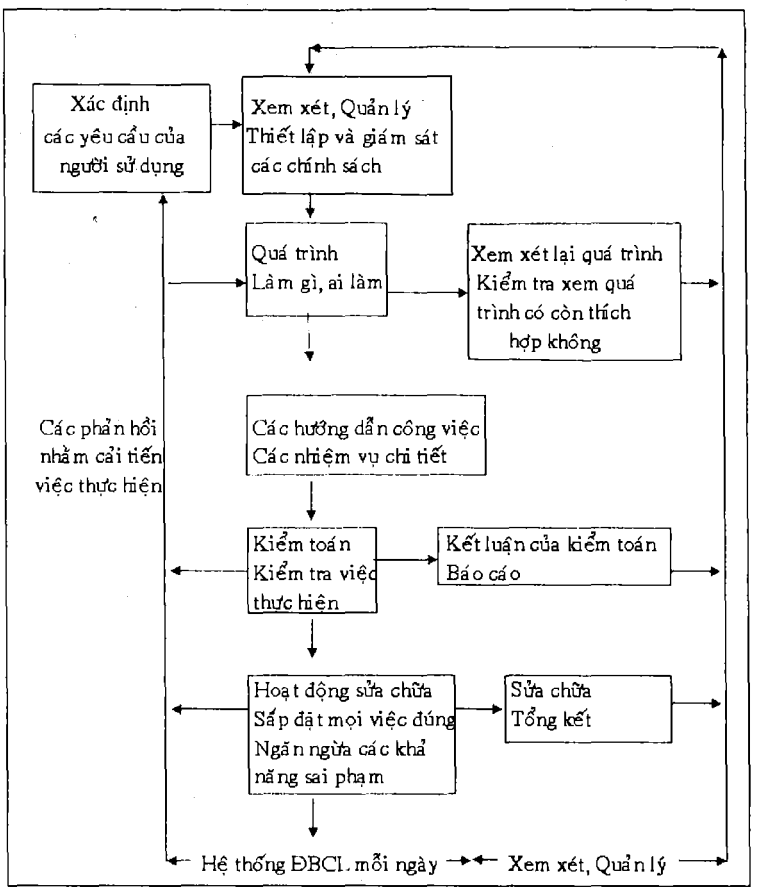

năng lực của giáo viên trẻ. Các nghiên cứu cho thấy rằng ở Hoa Kỳ tỉ lệ giáo viên bỏ nghề sau khi làm việc được một năm là rất cao, và nếu như giáo viên mới vào nghề được giúp đỡ hiệu quả thì chỉ có khoảng chừng 10% giáo viên bỏ nghề sau một năm làm việc, 30% - sau ba năm, và trên 50% sau năm năm ở các tiểu bang Hoa Kỳ.

- Thời gian làm việc với học sinh

Kết quả nghiên cứu của KNEA cho rằng giáo viên Hoa Kỳ dành nhiều thời gian cho học sinh của mình hơn các giáo viên ở các quốc gia mà công trình đã tìm hiểu. Trừ thời gian dành cho ăn trưa và thời gian chuẩn bị lên lớp, một giáo viên tiểu học Hoa Kỳ phải làm việc trên 30 giờ mỗi tuần với học sinh của mình. Giáo viên Nhật Bản chỉ dành 17-20 giờ đứng lớp, và giáo viên Đức - 21 giờ.

Để đạt được chuẩn quốc gia và quốc tế, và để tăng tiền lương cho giáo viên và cải tiến điều kiện làm việc của họ, các nhà GD tiểu học Hoa Kỳ đang đề nghị với Bộ GD các tiểu bang: giảm giờ tiếp xúc hàng ngày với học sinh để giáo viên tiểu học có nhiều thời gian lên kế hoạch và chuẩn bị bài, đồng thời tăng số ngày đi học của học sinh.

- Sĩ số

Lợi ích của lớp học nhỏ là quá rõ. Các nghiên cứu, bao gồm các nghiên cứu của Tennessee STAR với chương trình SAGE của Wisconsis, và với sáng kiến giảm sĩ số của California cho thấy rằng với số lượng học sinh ít hơn và chuyên môn giáo viên tốt hơn đã đưa đến kết quả là thành tích học tập của học sinh cao hơn, giáo viên quan tâm nhiều hơn tới từng cá nhân học sinh, và ít xảy ra các vấn đề tiêu cực trong lớp học hơn.

Lớp học nhỏ trong những năm đầu của tiểu học giúp học sinh nắm vững kiến thức căn bản của môn Toán và Tập đọc. Lớp học nhỏ cũng đưa đến những lợi ích lâu dài, như: có ít học sinh ở lại lớp, thành tích học tập cao thậm chí sau này tỉ lệ các em thành công khi vào đại học cao đẳng cũng cao hơn. Hơn thế nữa, các học sinh có kĩ năng đọc tốt ở cuối lớp 3 sẽ có khả năng thành công trong học tập và khả năng tốt nghiệp phổ thông trung học cao hơn.

Việc giảm sĩ số ở các lớp đầu sẽ dẫn đến kết quả học tập cao rõ rệt và có ảnh hưởng quan trọng đến học sinh khi lớp học còn khoảng từ 15-20 em.

Ngoài ra, các nghiên cứu cũng chỉ ra rằng có một hệ thống đánh giá hiệu quả là một trong những điều kiện làm việc lí tưởng để giáo viên phát huy hết năng lực và trách nhiệm của mình.

5. Vai trò của người quản lí cấp trường trong việc đảm bảo chất lượng GD

Đảm bảo chất lượng GD phải là một trong những quan tâm hàng đầu của người làm quản lí GD, trong đó có GD tiểu học. Sau đây là một vài ví dụ về vai trò và trách nhiệm mà một người quản lí trường tiểu học ở nước ngoài phải thực hiện:

- Người quản lí phải hiểu được tầm quan trọng của công tác đảm bảo chất lượng GD trong nhà trường;

- Người quản lí cần kết nối các hoạt động đảm bảo chất lượng GD với mục đích, mục tiêu GD đã được đề ra cho nhà trường cũng như các

chiến lược, kế hoạch hành động để thực hiện các mục đích, mục tiêu đó. Khuynh hướng hiện nay trên thế giới là người quản lí chuyển đổi từ việc kiểm soát chặt chẽ đầu vào sang việc cố gắng phấn đấu để đạt được những mục tiêu GD ở đầu ra. Điều đó cũng dễ hiểu vì ở các nước, GD tiểu học cũng là GD bắt buộc, vì vậy việc hạn chế đầu vào là không có. Tuy nhiên, để đầu ra đạt chất lượng, cần phải có nhiều nỗ lực và kế hoạch để đảm bảo rằng khi ra trường, các em phải có được các kiến thức và kĩ năng cơ bản, cần thiết để tiếp tục học lên.

- Người quản lí cần thấy rõ vấn đề chất lượng giáo viên là một trong những vấn đề cốt lõi của công tác đảm bảo chất lượng học tập.

- Người quản lí phải có phong cách lãnh đạo cổ vũ học tập, tạo điều kiện cho tính hợp tác trong cơ quan phát triển, khuyến khích sự đa dạng, ủng hộ sử dụng công nghệ, thực hiện cơ chế tự chịu trách nhiệm, phát triển việc giảng dạy theo cách hướng dẫn, và chủ trương ủng hộ các gương làm việc tốt.

Việc quyết định nội dung thích hợp cho học sinh tiểu học không phải lúc nào cũng dễ dàng. Chương trình kiểm tra hiện nay thường điều khiển việc lựa chọn nội dung. "Dạy học để kiểm tra" đã trở thành hiện tượng chung của nhiều lớp học.

Đánh giá - bước thứ tư của chu kì phát triển chương trình là một giai đoạn quan trọng. Các tiêu chí truyền thống dùng cho chất lượng chương trình, cộng với nghiên cứu GD có cơ sở, sẽ hướng dẫn các nhà lãnh đạo chương trình trong các đánh giá của họ về chương trình đào tạo nhà trường.

6. Một số khuyến nghị đối với GD tiểu học Việt Nam

Hiện nay, dự án tiểu học Việt Nam đang được tiến hành, trong đó các hoạt động tích cực nhằm nâng cao chất lượng GD tiểu học đang được triển khai.

Người viết xin được khuyến nghị các bước sau đây cho sự nghiệp xây dựng GD tiểu học:

- Cần phải xác định lại sứ mạng, mục đích và mục tiêu của GD tiểu học;

- Dựa vào các mục tiêu đó, đưa ra chương trình học phù hợp cho các trường, đồng thời đề ra các chuẩn mực để giáo viên phấn đấu.

- Để đạt được các mục tiêu GD và chuẩn mực đó, cần có chiến lược, kế hoạch phù hợp, khoa học, một bộ máy quản lí có năng lực, và một hệ thống đảm bảo chất lượng để đánh giá sau những thời gian nhất định.

- Hệ thống đảm bảo chất lượng tiểu học, do đó, sẽ đóng vai trò như một bộ phận quản lí chất lượng nhằm giúp cơ sở GD phát huy các thành quả đạt được và xem xét lại các thiếu sót để thực hiện các mục tiêu đã đề ra.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bembry, K. L., Jordan, H. R., Gomez, E., Anderson, M. C., and Mendro, R. L. (1998). *Policy Implications of Long-term Teacher Effects on Student Achievement.* A Paper presented at the 1998 Annual Meeting of the American Educational Research Association, San Diego, CA.
2. Darling-Hammond, L. (2000, January). *Teacher Quality and Student Achievement: A review of state policy evidence.* Education Policy Analysis Archives, 8, 1, 1-49.
3. Feranchak, B., Ragona, A. J., Avichai, Y., and Triana, A. (2002). *Quantitative Evaluation of an Intensive Mathematics and Science Professional Development Intervention on Student Achievement.* Chicago, Il.: The Teachers Academy for Mathematics and Science.
4. Ferguson, R. (1991, Summer). *Paying for public education: New evidence on how and why money matters.* Harvard Journal of Legislation, 28, 2, 465-498.
5. Greenwald, R., Hedges, L., and Laine, R. (1996, Fall). *The effect of school resources on student achievement.* Review of Educational Research, 66, 361-396.
6. Haselkorn, D. and Harris, L. (1998). *The essential profession: A national survey of public attitudes toward teaching, Educational Opportunity and School Reform.* Recruiting New Teachers, Inc.
7. Jackson State University (2002). *Quality Assurance Program (QAP) for First Year Teachers:* http://www.jsums.edu/~ed/Teacher.PDF
8. National Council for Accreditation of Teacher Education (NCATE). (1997). *Draft Standards for identifying and supporting quality professional development schools.* Washington, DC: Author.

SUMMARY

Education quality in general and of primary education in particular has been always a top focus by Vietnamese Government, educators, schools and the public. This article briefs some issues related to the quality assurance: 1) basic concepts and principles in quality assurance; 2) quality assurance tasks; and 3) roles and responsibilities of school managers in ensuring education quality. This article has made references from other countries about quality control and assurance, especially from USA, where quality assurance has a long tradition and proposed some recommendations for primary education in Vietnam.